

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã.

Thực hiện Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 16/4/2010 ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND ngày 22/6/2010 quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích hoà táng trên địa bàn Thành phố.

Sau gần 2 năm thực hiện Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND và Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND, công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang và thực hiện chính sách hoà táng tại các quận, huyện, thị xã đã có nhiều chuyển biến tích cực, kết quả đạt được như sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2011:

- Theo kết quả rà soát năm 2011, toàn Thành phố có 2.434 nghĩa trang nhân dân, với 1.902.898 m². Tổng diện tích đất còn trống trong nghĩa trang là 6.355.657 m². Trong tổng số nghĩa trang có 1.112 nghĩa trang có tổ quản trang (chiếm 45,69%); Có 217 nghĩa trang đang xây dựng dự án mở rộng (1.260.157 m²); 322 nghĩa trang đang xây dựng dự án mở rộng (865.349 m²).

- Theo số liệu báo cáo của các quận, huyện, 7 tháng đầu năm 2011 toàn thành phố đã thực hiện được 2.267 ca hoà táng với kinh phí: 7.308 triệu đồng. Các đơn vị thực hiện tốt như: Ba Đình: 387 ca, Hoàn Kiếm: 283 ca, Hoàng Mai: 299 ca, Đông Anh 283 ca. Ngoài mức hỗ trợ của thành phố, huyện Đông Anh còn hỗ trợ thêm kinh phí để khuyến khích hoà táng, được nhân dân tích cực hưởng ứng, tỷ lệ hoà táng đạt trên 30%.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số tồn tại:

- Việc thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân tại các quận, huyện còn hạn chế, nhiều nghĩa trang không có tổ quản trang, không có bộ phận chuyên trách về vệ sinh môi trường. Còn nhiều mồ nằm ngoài nghĩa trang (mộ lâu năm, vô chủ...) gây ảnh hưởng đến mỹ quan, môi trường và xây dựng nông thôn mới.

- Số hố mộ còn trống và diện tích đất trống trong nghĩa trang không nhiều, phần lớn các nghĩa trang thuộc các quận nội thành đã quá tải phải đóng cửa (ngừng tiếp nhận mộ) hoặc đang có phương án di dời, trong khi nhu cầu phục vụ an táng tại các địa phương ngày càng tăng lên gây sức ép về mặt quy hoạch, mở rộng nghĩa trang.

- Việc vận động tuyên truyền trong nhân dân hướng ứng thực hiện “tảng văn minh” của một số quận, huyện chưa được chú trọng, như: hỗ trợ kinh phí, vận động nhân dân, tổ chức hội, đoàn thể tham gia...

2. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2012:

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang nhân dân và chính sách hoả táng trên địa bàn Thành phố Hà Nội, UBND Thành phố yêu cầu UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện một số nội dung sau:

a. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV Thành phố Hà Nội giai đoạn 2010 – 2015.

- Đưa nội dung quy hoạch quản lý, sử dụng nghĩa trang vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương.

- Đối với các quận, huyện, thị xã đang xây dựng dự án mở rộng nghĩa trang (bao gồm các nghĩa trang do cấp thôn, làng quản lý và nghĩa trang cấp xã, phường quản lý) phải tuân theo quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, kích thước, kiêu dáng mộ, bia mộ và các công trình hạ tầng, kỹ thuật; Đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

b. Thực hiện đúng Quy chế quản lý và sử dụng nghĩa trang nhân dân được quy định tại Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 16/4/2010, cụ thể như:

- Thực hiện quy hoạch và sử dụng đất trong nghĩa trang hợp lý, kích thước mộ đúng quy định, tránh lăng phí đất; xây tường rào bao quanh nghĩa trang; không được mai táng, cải táng bên ngoài nghĩa trang.

- Đối với các phần mộ nằm ngoài nghĩa trang: Các phần mộ chưa cải táng, sau khi cải táng phải di chuyển vào trong nghĩa trang; Các phần mộ không rõ nhân thân: Yêu cầu UBND cấp xã tìm hiểu, xác định lại thông tin và có kế hoạch di chuyển vào trong nghĩa trang; Các phần mộ có ảnh hưởng nghiêm trọng đến cảnh quan, môi trường xung quanh: Yêu cầu UBND cấp xã vận động, yêu cầu thân nhân di chuyển vào trong nghĩa trang.

- Đối với các nghĩa trang hiện có tại các quận, cần hạn chế dần việc huy táng, chôn lấp một lần, để tiến hành đóng cửa nghĩa trang. Đặc biệt là các nghĩa trang gây ô nhiễm, ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, cần có kế hoạch đóng cửa, di dời nghĩa trang. Kiểm soát, không cho phép thành lập mới mở rộng nghĩa trang của các gia đình, dòng họ.

- Bố trí cán bộ quản trang và cán bộ chuyên trách về vệ sinh môi trường trong nghĩa trang. Yêu cầu các nghĩa trang tiến hành lập và lưu giữ hồ sơ thông tin cơ bản của người được táng. Có sổ theo dõi hoạt động táng, lưu giữ tro cốt theo thời gian. Các nghĩa trang phải có quy định chi tiết về hoạt động trong nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hàng năm khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng nghĩa trang. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/6), cuối năm (trước

ngày 10/12) tổng hợp báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Lao động – TB&XH để tổng hợp) kết quả thực hiện quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn.

c. Thực hiện chính sách hỗ trợ hoà táng:

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các hình thức táng văn minh, chính sách khuyến khích hoà táng, hạn chế ô nhiễm môi trường, góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện chế độ báo cáo về chính sách hỗ trợ khuyến khích hoà táng theo quy định báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính).

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chính sách khuyến khích hoà táng năm 2010 – 2012.

Trên đây là một số nội dung về công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang nhân dân và chính sách hoà táng trên địa bàn Thành phố Hà Nội, UBND Thành phố Hà Nội yêu cầu UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP; (để báo cáo)
- Sở: LĐTBXH, KHĐT, Tài chính;
- CVP, PVP Đỗ Đình Hồng;
- LĐCSXH;
- Lưu: VT, Sơn (LDCS).

37

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bích Ngọc

